TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯM'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 67/2021/DS- ST
Ngày 13 - 10 - 2021
V/v: *Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐĂK LĂK

Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa*: Ông Đặng Ngọc Thắng

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Mạnh và bà Cao Thị Hồng Châu

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà*: Ông Nguyễn Văn Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa*: Bà Phạm Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 265/2021/TLST - DS, ngày 09 tháng 06 năm 2021, về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2021/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 63/2021/DS-ST ngày 27/9/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã E K, huyện C M, tỉnh Đăk Lăk

Người được ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn: Bà Đinh Thị V

Địa chỉ: 79 Tây Sơn, P. Tân Thành, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk (vắng mặt)

- Bị đơn: Bà H' M(vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn T, xã E H, huyện CM, tỉnh Đăk Lăk

NỘI DUNG VỤ ÁN

***** Theo nội dung đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn T trình bày:

Từ tháng 01/2017 đến nay bà H' M có quan hệ mua bán, mượn tiền của tôi. Cụ thể là bà H' M có mượn của tôi số tiền 7.700.000đ và tiền lãi là 5.059.000đ

(tạm tính đến ngày 04/5/2021). Nay tôi yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà H' M phải trả cho tôi tổng số tiền gốc và lãi là 12.759.000đ và tiếp tục tính lãi cho đến khi thanh toán hết số nợ trên.

* Bị đơn bà H' M trình bày*:* Từ tháng 1/2017 tôi có mua phân và mượn tiền của ông T, quá trình vay mượn vợ chồng tôi đã ly hôn nên chưa trả được cho ông T. Nay ông T khởi kiện buộc tôi phải trả cho ông T số tiền 12.759.000đ trong đó gốc là 7.700.000đ và lãi 5.059.000đ thì tôi đồng ý. Tuy nhiên hiện nay do dịch bệnh tôi không đi làm để có tiền trả cho ông T. Tôi hứa hết dịch tôi đi làm sẽ trả số tiền 12.059.000đ cho ông T.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar phát biểu ý kiến:

- *Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán*: Thẩm phán về cơ bản đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

- *Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa*: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Đối với đương sự*:

Nguyên đơn: Thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70; Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn: không thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 70; Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự, bà H' M không tham gia tố tụng.

Về nội dung: Về quan hệ pháp luật tranh chấp đây là quan hệ về tranh chấp hợp đồng vay tài sản quy định tại điều Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015. Việc vay tiền giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật về nội dung và hình thức. Bên vay đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay.

Căn cứ các Điều 463; Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bà H' M có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền gốc là 7.700.000đ và lãi suất theo quy định.

Các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T yêu cầu Tòa án giải quyết là tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp huyện.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Đối với đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Đối với bị đơn Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng bà H' M vẫn vắng mặt tại

phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng là phù hợp.

[3] *Về nội dụng*: Bà H' M có vay tiền và mua bán tài sản của ông Nguyễn Văn T. Trong quá trình vay mượn bà H' M còn nợ của ông T số tiền 7.700.000đ. Quá trình giải quyết vụ án bà H' M cũng thừa nhận số tiền gốc còn nợ của ông T là 7.700.000đ nhưng do điều kiện dịch bệnh không đi làm được nên chưa có tiền trả ông T. Như vậy, việc bà H' M ký kết vay số tiền 7.700.000đ của ông Nguyễn Văn T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015. Bà H' M không thực hiện nghĩa vụ là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, được quy định tại điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015.

Từ những căn cứ và nhận định nêu trên; Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện đối với số tiền gốc của nguyên đơn. Buộc bà H' M phải có nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Văn T số tiền nợ gốc là 7.700.000đ theo quy định của pháp luật.

[4] *Về lãi suất*: Bà H' M vay của Nguyễn Văn T không thỏa thuận số lãi trong giấy vay tiền. Tuy nhiên, ông T và bà H' M đều thừa nhận có thỏa thuận lãi suất và số tiền lãi suất tính đến ngày 04/5/2021 là 5.059.000đ như vậy các bên đã tự nguyện thỏa thuận lãi suất là 20%/năm. Do đó, ông T yêu cầu tính lãi suất đối với số tiền 7.700.000đ mà ông đã cho bà H M là có căn cứ. Thời gian tính lãi bắt đầu từ ngày trả nợ cuối cùng ngày 21/01/2018. Cụ thể:

- Tiền lãi tính từ ngày 21/01/2018(*ngày trả nợ*) đến ngày 13/10/2021 (*ngày xét xử sơ thẩm*) là 1361 ngày:

7.700.000 đồng x 20%/năm x (1361 ngày) = 5.742.000đồng.

Tổng cộng cả gốc và lãi là: 7.700.000đ + 5.742.000đ = 13.442.000đ

[5] *Về án phí dân sự sơ thẩm* :

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bà H' M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; cụ thể:

13.442.000đ x 5% = 672.000đ

Ông Nguyễn Văn T được nhận lại tiền tạm ứng án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 điều 39; Điều 144; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 463; Điều 466; khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T

Buộc bà H' M phải trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền là 13.442.000đ (trong đó gốc là 7.700.000đ và lãi là 5.742.000đ).

Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

**** Về án phí dân sự sơ thẩm:***

- Bà H' M phải chịu 672.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Văn T được nhận lại số tiền 319.000đ đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001182 vào ngày 07/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cư M'gar, tỉnh Đăk Lăk. (ông Nguyễn Văn T trực tiếp nộp).

Nguyên đơn, người đại diện của nguyên đơn, Bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Đặng Ngọc Thắng

**** Nơi nhận:***
- *VKSND tỉnh Đăk Lăk;*
- *TAND tỉnh Đăk Lăk;*
- *VKSND huyện Cư M'gar;*
- *CCTHA huyện Cư M'gar;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu HS, VPCQ;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Ngọc Thắng